

Phụ lục số II
BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

(Ban hành kèm theo Thông tư số 52 /2012/TT-BTC ngày 05 tháng 04 năm 2012 của Bộ Tài chính hướng dẫn về việc Công bố thông tin trên thị trường chứng khoán)

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

Tên Công ty đại chúng: **CTY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU SA GIANG**
Năm báo cáo 2013

I. Thông tin chung

1. Thông tin khái quát

- Tên giao dịch: **SA GIANG IMPORT EXPORT CORPORATION**
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 1400469817
- Vốn điều lệ: 71.475.800.000 đồng
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 111.568.026.805 đồng
- Địa chỉ: Lô C II-3 Khu Công Nghiệp C, Thành phố Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp
- Số điện thoại: 0673.763155
- Số fax: 0673.763152
- Website: www.sagiang.com.vn
- Mã cổ phiếu (nếu có): **SGC**

2. Quá trình hình thành và phát triển

Quá trình hình thành và phát triển: Thành lập ngày 28/5/2004

+ Niêm yết ngày 05 tháng 09 năm 2006 tại Trung tâm giao dịch chứng khoán TP HCMN.

+ Chuyển niêm yết tại Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội ngày 03/06/2009.

+ Chuyển đổi sở hữu thành công ty cổ phần tháng 06 năm 2004

+ Xây dựng nhà máy Bánh phồng tôm Sa Giang 2 tại Khu Công Nghiệp A1

+ Thành lập Công ty TNHH 01 thành viên Sa Giang 2 tháng 10 năm 2008.

+ Chuyển Chi Nhánh về địa chỉ 483 đường Tên Lửa, phường Bình Trị Đông B, Quận Bình Tân TP HCM.

+ Sát nhập Công ty TNHH 01 thành viên Sa Giang 2 vào công ty năm 2012

+ Sát nhập Xưởng thực phẩm vào Xí Nghiệp Sa Giang 2, và đầu tư mở rộng Xưởng thực phẩm tại Khu công nghiệp A.

+ Xây dựng Hội Trường tại Khu Công Nghiệp C

- Các sự kiện khác: Không

3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

Ngành nghề kinh doanh:

+ **Ngành nghề kinh doanh: Sản xuất và mua bán thực phẩm: bánh phồng tôm**

Địa bàn kinh doanh: Tất cả các tỉnh thành trong cả nước, các nước ở Châu Âu, (Nêu các địa bàn hoạt động kinh doanh chính, chiếm trên 10% tổng doanh thu trong 02 năm gần nhất).

4. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

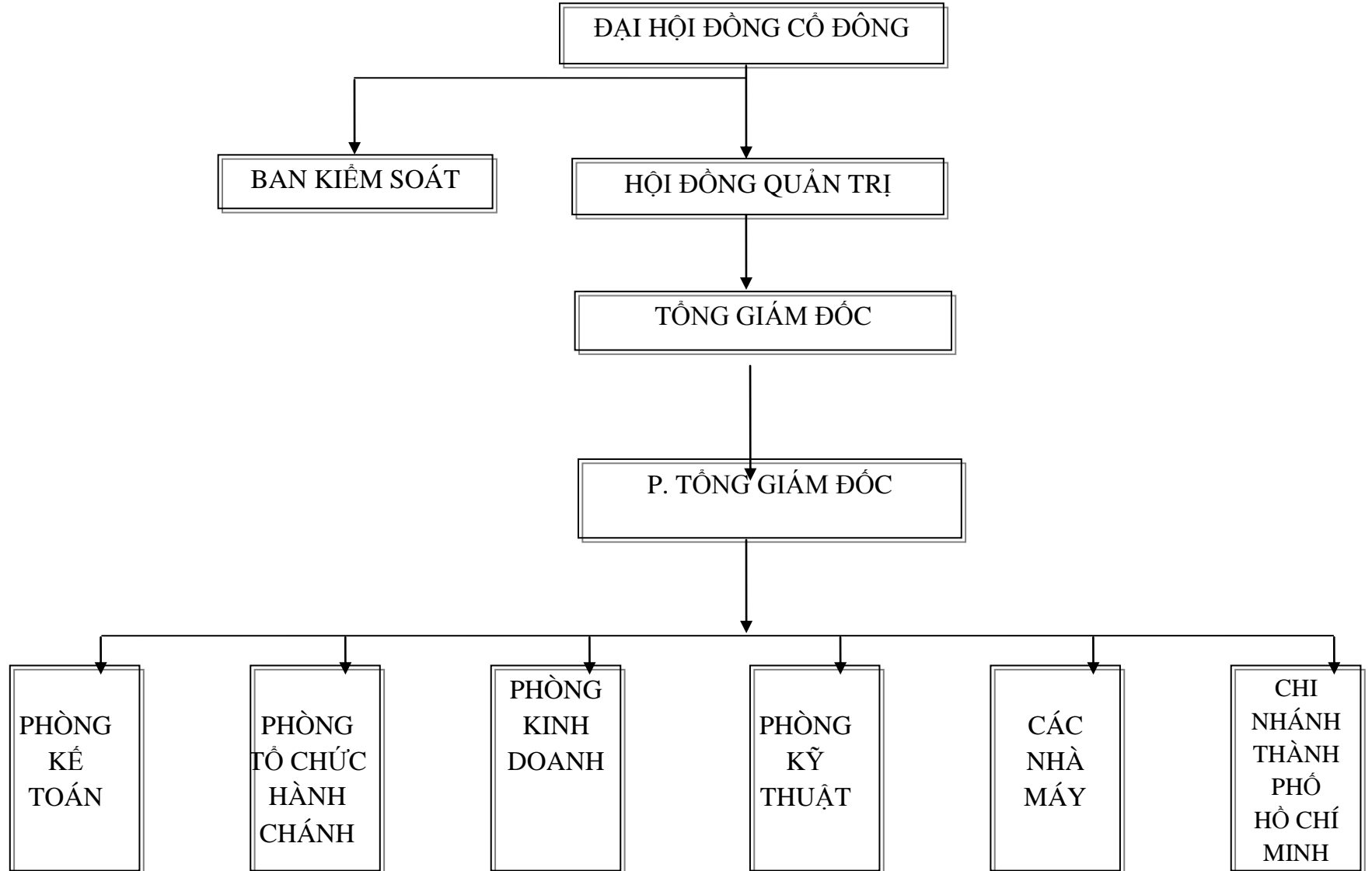
Mô hình quản trị:

- Hội đồng quản trị: 5 người trong đó 01 Chủ tịch HĐQT, 01 Phó chủ tịch HĐQT và 03 thành viên HĐQT, Ban kiểm soát 03 người gồm 01 trưởng ban và 02 thành viên.

Cơ cấu bộ máy quản lý:

- Ban Tổng giám đốc gồm 01 tổng giám đốc và 02 phó tổng giám đốc, Các phòng ban chức năng, Các nhà máy sản xuất, Chi nhánh.

Sơ đồ 2: CƠ CẤU BỘ MÁY QUẢN LÝ CỦA CÔNG



– Các công ty con, công ty liên kết: Không

5. **Định hướng phát triển**

- Các mục tiêu chủ yếu của Công ty:

+ Mở rộng thị trường trong và ngoài nước, ổn định sản xuất tạo bước phát triển bền vững.

+ Chiến lược phát triển trung và dài hạn.

Giữ vững thị trường đã có, phát triển các thị trường tiềm năng như Đông Âu, Mỹ, Châu Á, phát triển mạnh thị trường nội địa

+ Đào tạo nguồn nhân lực đủ trình độ năng lực phục vụ lâu dài cho hoạt động sản xuất kinh doanh của đơn vị.

+ Phát triển sản xuất với sản phẩm chủ yếu là Bánh phồng tôm các loại và đa dạng hoá sản phẩm có nguyên liệu từ gạo, mở rộng ngành nghề kinh doanh để hạn chế rủi ro.

+ Mở rộng sản xuất, phát triển mặt hàng mới, tạo bước đi bền vững trong tương lai.

+ Đầu tư, cải tiến máy móc thiết bị để tăng năng suất, giảm chi phí tiêu hao nhiên liệu

- Các mục tiêu đối với môi trường, xã hội và cộng đồng của Công ty.: Thúc đẩy ngành nông nghiệp phát triển, góp phần giải quyết việc làm cho người lao động ở địa phương, đóng góp cho các công trình phúc lợi xã hội, ủng hộ đồng bào bị thiên tai v.v...

6. **Các rủi ro:**

- *Rủi ro một mặt hàng:* Do công ty chỉ có sản phẩm bánh phồng tôm là sản phẩm chủ lực chiếm trên 85% doanh số bán.

II. **Tình hình hoạt động trong năm**

1. *Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh*

– Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm: Nguồn nguyên liệu ổn định, thị trường được mở ra vào cuối năm.

– Nêu các kết quả đạt được trong năm. Nêu những thay đổi, biến động lớn về chiến lược kinh doanh, doanh thu, lợi nhuận, chi phí, thị trường, sản phẩm, nguồn cung cấp v.v...

– Tình hình thực hiện so với kế hoạch: Công ty đã hoàn thành hầu hết các chỉ tiêu kế hoạch đã đề ra đạt 101,68% so kế hoạch và đạt 125,59% so với cùng kỳ thể hiện như qua các chỉ tiêu sau:

Chỉ tiêu	ĐVT	TH NĂM 2013	% SO KẾ HOẠCH
- Sản lượng tiêu thụ			
+ Sản phẩm chủ yếu	Tấn	5.274	100,26%
-Tổng doanh thu	Đồng	203.360.836.877	101,68%
-Lợi nhuận trước thuế	Đồng	24.648.876.976	113,5%
-Thuế TNDN	Đồng	2.108.725.423	
-Lợi nhuận sau thuế	Đồng	22.540.151.553	
-Thu nhập bình quân	đ/người/tháng	4.840.000	107
	g		

2. **Tổ chức và nhân sự**

– Danh sách Ban điều hành:

- **Tóm tắt lý lịch của các cá nhân trong Ban điều hành:**

1. Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám Đốc – Ông Phạm Hữu Quát:

Họ và tên:	Phạm Hữu Quá
Giới tính:	Nam
Ngày tháng năm sinh:	09/08/1958
Nơi sinh:	Tân Nhuận Đông, Châu Thành, Đồng Tháp
Quốc tịch:	Việt Nam
Dân tộc:	Kinh
Quê quán:	Tân Nhuận Đông, Châu Thành, Đồng Tháp
Địa chỉ thường trú:	Tân Nhuận Đông, Châu Thành, Đồng Tháp
Số ĐT liên lạc ở cơ quan:	09 18 25 12 73 - (067) 763 407
Trình độ văn hóa:	12/12
Trình độ chuyên môn:	Cử nhân kinh tế
Quá trình công tác: +Từ 1976 đến 01/07/2004 +Từ 01/07/2004 đến 04/2008 + Từ 05/2008 đến nay	Làm việc tại Công ty CP. XNK Sa Giang -Phó Chủ tịch HĐQT kiêm Phó Tổng Giám Đốc Công ty CP. XNK Sa Giang - Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám Đốc Công ty CP. XNK Sa Giang
Chức vụ công tác hiện nay:	Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám Đốc Công ty CP. XNK Sa Giang
Số cổ phần nắm giữ:	39.841CP(Mệnh giá 10.000 đ/CP)
Hành vi vi phạm pháp luật:	Không
Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty	Không
Cổ phần những người có liên quan đang nắm giữ:	Không

2- Ông Nguyễn Văn Kiêm Phó chủ tịch HĐQT kiêm Kế toán trưởng :

Họ và tên:	Nguyễn Văn Kiệt
Giới tính:	Nam
Ngày tháng năm sinh:	02/04/1967
Nơi sinh:	Tân Phú Trung , Châu Thành Đồng Tháp
Quốc tịch:	Việt Nam
Dân tộc:	Kinh
Quê quán:	Tân Phú Trung , Châu Thành Đồng Tháp
Địa chỉ thường trú:	366 Trần Hưng Đạo, Khóm1 phường 1 TP Sađéc, Đồng Tháp
Số ĐT liên lạc ở cơ quan:	09 19 926486 –(067) 763 155
Trình độ văn hóa:	12/12
Trình độ chuyên môn:	Cử nhân kinh tế
Quá trình công tác: + 1995 - đến nay	Công tác tại Cty CP XNK Sa Giang
Chức vụ công tác hiện nay:	Phó chủ tịch HĐQT kiêm Kế Toán Trưởng Cty CP XNK Sa Giang
Số cổ phần nắm giữ:	50.938cp (Mệnh giá 10.000 đ/CP)
Hành vi vi phạm pháp luật:	Không
Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty:	Không
Cổ phần những người có liên quan đang nắm giữ:	Không

3. Phó Tổng Giám Đốc – Ông Mai Hoàng Tâm :

Họ và tên:	Mai Hoàng Tâm
Giới tính:	Nam
Ngày tháng năm sinh:	26/04/1970
Nơi sinh:	Sađéc, Đồng Tháp
Quốc tịch:	Việt Nam

Dân tộc:	Kinh
Quê quán:	Thị xã Sa Đéc, Đồng Tháp
Địa chỉ thường trú:	149/24 Khóm 3 phường 2 TP Sa Đéc, Đồng Tháp
Số ĐT liên lạc ở cơ quan:	0913830151 - (067) 3763 155
Trình độ văn hóa:	12/12
Trình độ chuyên môn:	kỹ sư công nghệ thực phẩm
Quá trình công tác: + Từ 1993 đến 1995 + Từ 1996 đến nay	Công tác tại XN chế biến thực phẩm ARICO Công tác tại Công ty CP. XNK Sa Giang
Chức vụ công tác hiện nay:	Thành viên HĐQT kiêm phó Tổng Giám Đốc Công ty CP. XNK Sa Giang
Số cổ phần nắm giữ:	58.909 (Mệnh giá 10.000 đ/CP)
Hành vi vi phạm pháp luật:	Không
Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty	Không
Cổ phần những người có liên quan đang nắm giữ:	- Bà Huỳnh Thị thủy Trang (Vợ) đang nắm giữ 17.100 CP (Mệnh giá 10.000đ/CP) - Bà Mai Thúy Phượng (Chị) đang nắm giữ 9.600 CP (Mệnh giá 10.000đ/CP)

4. Phó Tổng Giám Đốc – Bà Mật Bích Khuây

Họ và tên:	Mật Bích Khuây
Giới tính:	Nữ
Ngày tháng năm sinh:	11/12/1969
Nơi sinh:	Phnôm-pênh(Campuchia)
Quốc tịch:	Việt Nam

Dân tộc:	Kinh
Quốc tịch:	Campuchia
Địa chỉ thường trú:	
Số ĐT liên lạc ở cơ quan:	0913118103 - (067) 3763154
Trình độ văn hóa:	12/12
Trình độ chuyên môn:	Cử nhân khoa học ngành hoá
Quá trình công tác: + Từ 1996 đến nay	Công tác tại Công ty CP. XNK Sa Giang
Chức vụ công tác hiện nay:	Phó Tổng Giám Đốc Công ty CP. XNK Sa Giang
Số cổ phần nắm giữ:	50.540 CP (Mệnh giá 10.000 đ/CP)
Hành vi vi phạm pháp luật:	Không
Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty	Không
Cổ phần những người có liên quan đang nắm giữ:	Ông Nguyễn Văn Thêm (Chồng) đang nắm giữ 16.803 CP (Mệnh giá 10.000đ/CP)

- Những thay đổi trong ban điều hành: Không
- Số lượng cán bộ, nhân viên: 511 người trong đó 47 lao động gián tiếp (chiếm 9,19%), không có thay đổi chính sách đối với người lao động trong năm
- Tóm tắt chính sách và thay đổi trong chính sách đối với người lao động: không

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án: Không

a) Các khoản đầu tư lớn: Không

Nêu các khoản đầu tư lớn được thực hiện trong năm (bao gồm các khoản đầu tư tài chính và các khoản đầu tư dự án), tình hình thực hiện các dự án lớn. Đối với trường hợp công ty đã chào bán chứng khoán để thực hiện các dự án, cần nêu rõ tiến độ thực hiện các dự án này và phân tích nguyên nhân dẫn đến việc đạt/không đạt tiến độ đã công bố và cam kết).

b) Các công ty con, công ty liên kết: Không

4. Tình hình tài chính

a) Tình hình tài chính

Bảng kết quả kinh doanh

Chỉ tiêu	Năm 2012	Năm 2013	% tăng giảm
* Đối với tổ chức không phải là tổ chức tín dụng và tổ chức tài chính phi ngân hàng:			
Tổng giá trị tài sản	127.725.940.496	130.189.340.451	101,93
Doanh thu thuần	179.532.894.540	201.014.128.022	111,97
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	20.734.635.437	23.531.863.890	113,49
Lợi nhuận khác	-1.107.727.389	1.117.013.086	
Lợi nhuận trước thuế	20.734.635.437	24.648.876.976	118,88
Lợi nhuận sau thuế	19.626.908.048	22.540.151.553	114,84
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	25%	25%	

Các chỉ tiêu khác: không

b/ Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Các chỉ tiêu	Năm 2012	Năm 2013	Ghi chú
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn: TSLĐ/Nợ ngắn hạn	362,28%	378,92%	
+ Hệ số thanh toán nhanh: TSLĐ - Hàng tồn kho Nợ ngắn hạn	287,04%	272,%	
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	14,86%	14,30%	
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	17,46%	16,69%	
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
+ Vòng quay hàng tồn kho: Giá vốn hàng bán Hàng tồn kho bình quân	8,52	9,55	
+ Doanh thu thuần/Tổng tài sản	1,41	1,54	
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	0,09	0,11	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	0,16	0,20	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	0,13	0,17	
Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	0,12	0,12	

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

a) Cổ phần: 7.147.580 cổ phần phổ thông đang lưu hành

b) Cơ cấu cổ đông: Nêu cơ cấu cổ đông phân theo các tiêu chí tỷ lệ sở hữu (cổ đông lớn, cổ đông nhỏ); cổ đông tổ chức và cổ đông cá nhân; cổ đông trong nước và cổ đông nước ngoài, cổ đông nhà nước và các cổ đông khác.

-Cổ đông lớn, cổ đông nhỏ:

+Cổ đông lớn: 4.294.294 cổ phần chiếm 60,08%

+Cổ đông nhỏ: 2.853.286 cổ phần chiếm 39,92%

- Cổ đông tổ chức và cổ đông cá nhân

+Cổ đông tổ chức : 3.450.547Cổ phần chiếm 48,28%

+Cổ đông cá nhân : 3.697.033 cổ phần chiếm 51,72

- Cổ đông trong nước và cổ đông nước ngoài

+ Cổ đông trong nước 7.051.685 cổ phần chiếm 98,66%

+ Cổ đông nước ngoài 95.895 cổ phần chiếm 1,34%

-Cổ đông nhà nước và cổ đông khác

+ Nhà nước nắm giữ : 3.565.759 cổ phiếu chiếm 49,89%

+ Cổ đông khác : 3.581.821 cổ phiếu chiếm 50,11%

c) Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: Không phát sinh

d) Giao dịch cổ phiếu quỹ: Không phát sinh

e) Các chứng khoán khác: Không phát sinh

Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

– Những tiến bộ công ty đã đạt được : Cải tiến máy móc thiết bị để hạ giá thành sản phẩm, mở rộng thị trường, mặt hàng

2. Tình hình tài chính

a) Tình hình tài sản:

Trong năm không có biến động nhiều về tài sản, chủ yếu đầu tư cải tiến máy móc là chính, không phát sinh nợ xấu.

b) Tình hình nợ phải trả

– Nợ hiện tại chủ yếu là công nợ mua bán thường xuyên không có biến động lớn.

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý

Tăng cường bộ phận bán hàng để mở rộng thị trường, khen thưởng cho cán bộ nhân viên tìm được khách hàng mới, thị trường mới, khen thưởng sáng kiến cải tiến máy móc thiết bị.

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai:

Doanh thu, ngày càng tăng thị trường được mở rộng, tăng khả năng cạnh tranh, khai thác có hiệu quả các thị trường tiềm năng, dự kiến tốc độ phát triển khoảng bình quân 10 %/năm cho những năm tiếp theo.

5. *Giải trình của Ban Giám Đốc đối với ý kiến kiểm toán : Không có*

III. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty

- Nhìn chung công ty đã hoàn thành hầu hết các chỉ tiêu kế hoạch, thực hiện tốt nghĩa vụ đối với ngân sách nhà nước , giải quyết chính sách lương thưởng cho người lao động kịp thời,

đầy đủ, thị trường ngày càng được mở rộng. Ổn định bộ máy tổ chức Công ty, ổn định và trường bước nâng cao chất lượng sản phẩm, hệ thống kiểm soát nội bộ tốt, được chính quyền địa phương các cấp đồng tình ủng hộ.

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc công ty

-Ban giám đốc đã thực hiện đầy đủ trách nhiệm trong hoạch động của công ty, chấp hành tốt nghị quyết của Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông đề ra.

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

- Mở rộng sản xuất kinh doanh, đa dạng hóa mặt hàng, mở rộng thị trường xuất khẩu và nội địa, đầu tư, cải tiến máy móc thiết bị để giảm giá thành, tăng khả năng cạnh tranh của sản phẩm trên thị trường.

IV. Quản trị công ty (Tổ chức chào bán trái phiếu ra công chúng hoặc niêm yết trái phiếu không phải là công ty đại chúng không bắt buộc phải công bố các thông tin tại Mục này).

1. Hội đồng quản trị

a) Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị:

STT	Họ và tên	Chức danh	Tỷ lệ sở hữu Cổ phần có quyền biểu quyết
01	Phạm Hữu Quá	Chủ tịch HĐQT	0,56%
02	Nguyễn Văn Kiệt	P. Chủ tịch HĐQT	0,71%
03	Mai Hoàng Tâm	Thành viên HĐQT	0,82%
04	Lê Văn Phúc	Thành viên HĐQT	1,51
05	Phạm Thanh Hùng	Thành viên HĐQT độc lập	2,58%
06	Phạm Thành Đô	Thành viên HĐQT độc lập	0%

(danh sách thành viên Hội đồng quản trị, tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết và các chứng khoán khác do công ty phát hành, nêu rõ thành viên độc lập, thành viên không điều hành và các thành viên khác; số lượng chức danh thành viên hội đồng quản trị do từng thành viên Hội đồng quản trị của công ty nắm giữ tại các công ty khác).

b) **Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị:** Chưa thành lập do quy mô công ty còn nhỏ.

c) **Hoạt động của Hội đồng quản trị:** Các cuộc họp của HĐQT

Trong năm 2013, HĐQT đã tiến hành 06 cuộc họp định kỳ và bất thường . Trong 4 cuộc họp đầu tiên có sự tham gia của đầy đủ 05 thành viên của HĐQT , từ cuộc họp thứ 5 trở về sau có 6 thành viên HĐQT dự họp, trong đó có 02 thành viên HĐQT độc lập; Trưởng ban kiểm soát được mời tham gia các cuộc họp HĐQT vào kỳ họp giữa năm và cuối năm. HĐQT đã thảo luận và đề ra các quyết định thuộc thẩm quyền của HĐQT, cụ thể như sau:

STT	NỘI DUNG	CHỦ TRƯỞNG
01	Ngày 14/03/2013	- Thông qua kết quả sản xuất kinh doanh năm 2012(Số liệu chưa kiểm toán) - Trả cổ tức đợt 02 năm 2012 bằng tiền mặt tỷ lệ 12%(1.200 đồng/cổ phiếu) - Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh 2013 - Thông qua danh mục đầu tư mua sắm máy móc thiết bị năm 2013
02	Ngày 02/04/2013	- Bán đấu giá tài sản là quyền sử dụng đất tại địa chỉ 65A Trần Hưng Đạo, phường 01 TP Sa Đéc, diện tích 41,25m2
03	Ngày 03/04/2013	- Thông qua tài liệu trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2013
04	Ngày 22/04/2013	- Lấy biểu quyết của thành viên HĐQT về bổ sung 01 thành viên HĐQT độc lập không điều hành theo đề nghị của Tổng Công ty Đầu

		Tư và Kinh Doanh Vốn Nhà Nước (SCIC)
05	Ngày 25/07/2013	<ul style="list-style-type: none"> - Thông qua kết quả sản xuất kinh doanh sáu tháng đầu năm 2013 - Lựa chọn công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2013 - Không thành lập các tiểu ban HĐQT và thường trực HĐQT, Phân công thành viên HĐQT độc lập phụ trách vấn đề về lương thưởng, nhân sự. - Tìm đối tác cho thuê mặt bằng tại số 90 Trần Hưng Đạo, TP Sa Đéc dưới hình thức liên doanh - Đầu tư mua sắm thêm 01 cân tự động
06	ngày 07/11/2013	<ul style="list-style-type: none"> - Thông qua kết quả sản xuất kinh doanh 9 tháng đầu năm 2013 - Thông qua qui chế quản trị nội bộ (Sửa lần 2) - Thảo luận Báo cáo của HĐQT về kết quả sản xuất kinh doanh năm 2013 và kế hoạch kinh doanh năm 2014, về kết quả hoạt động nhiệm kỳ 2009-2013 và định hướng phát triển nhiệm kỳ 2014-2018

- Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập không điều hành: Tham gia xây dựng quy chế tài chính, tiền lương và tham gia đóng góp ý kiến trong các cuộc họp HĐQT về kế hoạch và chiến lược kinh doanh của đơn vị

d) **Hoạt động của các tiểu ban trong Hội đồng quản trị:** Chưa thành lập tiểu ban HĐQT, các thành viên HĐQT độc lập và về lương, thưởng, nhân sự ghép trong các cuộc họp HĐQT

e) **Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty.**

01/ Ông Phạm Hữu Quá

f) **Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị tham gia các chương trình về quản trị công ty trong năm.**

01/ Ông Phạm Hữu Quá

02/ Ông Nguyễn Văn Kiệm

03/ Ông Mai Hoàng Tâm

04/ Ông Phạm Thanh Hùng

05/ Ông Lê Văn Phúc

06/ Ông Phạm Thành Đô

2. **Ban Kiểm soát**

Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát:

STT	HỌ VÀ TÊN	Chức vụ	Tỷ lệ sở hữu
01	Nguyễn Dương Thảo	Trưởng Ban	0,12%
02	Đặng Thành Bửu	Thành viên	0,83%
03	Dương Thị Huỳnh Hoa	Thành viên	0,2%

a) **Hoạt động của Ban kiểm soát: Ban kiểm soát họp 02 lần trong năm**

(đánh giá hoạt động của Ban kiểm soát, nêu cụ thể số lượng các cuộc họp của Ban kiểm soát, nội dung và kết quả của các cuộc họp).

Nội dung các cuộc họp: Thẩm định báo cáo tài chính, kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của đơn vị năm 2013 và nhiệm kỳ 2009-2013

Tham gia thường xuyên các cuộc họp của HĐQT và các cuộc họp Đại hội đồng cổ đông nhiệm kỳ 2009-2013

Giám sát hoạt động của HĐQT và Ban điều hành về việc tuân thủ pháp luật và điều lệ Công ty

Kết hợp với Cty Kiểm Toán AFC Việt Nam chi nhánh Cần Thơ xem xét báo cáo tài chính theo định kỳ 6 tháng và cả năm trong nhiệm kỳ 2009-2013

Trong nhiệm kỳ Ban kiểm soát không nhận được đơn thư khiếu nại hay tố cáo.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát

a) Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích:

STT	HỌ VÀ TÊN	CHỨC VỤ	SỐ TIỀN
01	Phạm Hữu Quá	Chủ tịch HĐQT	374.041.081
02	Nguyễn Văn Kiệt	P. Chủ tịch HĐQT	270.055.016
03	Mai Hoàng Tâm	Thành viên HĐQT	250.467.719
04	Lê Văn Phúc	Thành viên HĐQT	24.000.000
05	Phạm Thanh Hùng	Thành viên HĐQT độc lập	24.000.000
06	Phạm Thành Đô	Thành viên HĐQT độc lập	18.000.000
08	Nguyễn Dương Thảo	Trưởng ban	24.000.000
09	Đặng Thành Bửu	Thành viên	230.982.068
10	Dương Thị Huỳnh Hoa	Thành viên	221.176.191

b) Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ: Bà mật Bích Khuây mua thêm 4.500 cổ phần SGC, nâng tổng số cổ phiếu nắm giữ là 50.540 cổ phiếu

c) Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ: Không

d) Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty: Tuân thủ Thực hiện tốt các quy định về quản trị công ty trong quá trình quản lý điều hành của đơn vị, báo cáo kịp thời đầy đủ đúng qui định.

V. Báo cáo tài chính

1. Ý kiến kiểm toán

- Ý kiến kiểm toán độc lập: Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty Cổ Phần Xuất Nhập Khẩu Sa Giang tại ngày 31/12/2013, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán (Doanh nghiệp) Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

2. Báo cáo tài chính được kiểm toán: Báo cáo tài chính được cung cấp trên trang website của công ty và sở giao dịch chứng khoán Hà Nội, Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước.

**Xác nhận của đại diện theo pháp luật
của Công ty**